TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **215**/2025/QĐST-HNGĐ	*Đồng Nai, ngày 16 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 700/2025/TLST-VHNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", giữa những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Người yêu cầu: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Y**, sinh năm: 1992.

Số CCCD: 08319201xxxx, ngày cấp: 28/6/2021. Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ: Đường xxx, số nhà xx, tổ x, ấp CĐ, xã Bàu Hàm, tỉnh Đồng Nai.

- Người yêu cầu: Ông **Bùi Ninh T**, sinh năm: 1988.

Số CCCD: 07508801xxxx, ngày cấp: 28/6/2021. Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ: Đường xxx, số nhà xx, tổ x, ấp CĐ, xã Bàu Hàm, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy quan hệ giữa bà Nguyễn Thị Ngọc Y và ông Bùi Ninh T là hôn nhân hợp pháp, ngày 08/12/2025, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ; giải thích về quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng, giữa cha, mẹ và con và các vấn đề khác có liên quan. Kết quả hòa giải đoàn tụ không thành. Các đương sự yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của họ như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Y và ông Bùi Ninh T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Các đương sự trình bày trong thời kỳ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Ngọc Y và ông Bùi Ninh T có 01 con chung là cháu Bùi Phước T1, sinh ngày 29/8/2017.

Sau khi ly hôn, bà Y và ông T đã thống nhất thỏa thuận giao cho bà Nguyễn Thị Ngọc Y được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho con chung là cháu Bùi Phước T1, sinh ngày 29/8/2017. Tạm thời ông Bùi Ninh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Các đương sự được quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở. Vì quyền lợi của con chung chưa thành niên các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, nghĩa vụ cấp dưỡng và chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 84, Điều 107, Điều 110 và Điều 118 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

[3] Về tài sản chung: Các đương sự trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về nợ chung: Các đương sự trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Ngọc Y đồng ý chuyển 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0008571 ngày 19/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai sang nộp lệ phí dân sự sơ thẩm. Ông Bùi Ninh T đồng ý chuyển 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0008572 ngày 19/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai sang nộp lệ phí dân sự sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08/12/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Y và ông Bùi Ninh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho bà Nguyễn Thị Ngọc Y được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho con chung là cháu Bùi Phước T1, sinh ngày 29/8/2017. Tạm thời ông Bùi Ninh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Các đương sự được quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở. Vì quyền lợi của con chung chưa thành niên các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi

con theo quy định của pháp luật. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, nghĩa vụ cấp dưỡng và chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 84, Điều 107, Điều 110 và Điều 118 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung: Các đương sự trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung: Các đương sự trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Ngọc Y phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí công nhận thuận tình ly hôn. Số tiền này được trừ vào số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tạm ứng lệ phí mà bà Liên đã nộp theo biên lai thu số 0008571 ngày 19/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Ông Bùi Ninh T phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí công nhận thuận tình ly hôn. Số tiền này được trừ vào số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tạm ứng lệ phí mà ông T đã nộp theo biên lai thu số 0008572 ngày 19/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Bà Y và ông T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 3 – Đồng Nai;
- UBND xã Bàu Hàm, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; (nay là xã Bàu Hàm, tỉnh Đồng Nai theo GCNKH số 107 quyển số 01 ngày 26/11/2013);
- THADS tỉnh Đồng Nai;
- Phòng THADS khu vực 3 – Đồng Nai;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Bùi Thị Liên